



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



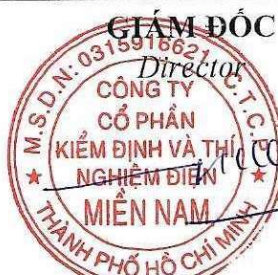
ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 1801/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 17/06/2025 Trang/ Page: 1/3
---------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY CỔ PHẦN SANOFI VIỆT NAM		
2. Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện – ETSC		
3. Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	Động cơ điện 3P 3P electric motor		
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 thiết bị/ Nhà xưởng sản xuất 01 device/ In factory		
5. Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	- TN/QT-04; - Theo yêu cầu của khách hàng/ At the request of customers; - Tài liệu NSX/ Manufacturer's documentation.		
6. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	05÷07/06/2025		
7. Thông số kỹ thuật/ Specification:			
Mã hiệu/ Model: D-90441 Numberg			Số chế tạo/ Serial No: UD 2201/2408214-002-001
Năm sản xuất/ Date of manufacture: Không rõ/NA			Số pha/ Phase: 3
Công suất định mức/ Rating power: 2,2kVA			Kiểu làm mát/ Cooling type: /
Điện áp định mức/ Rating voltage	Stator: 380V	Rotor: /	
Dòng điện định mức/ Rating current	Stator: 5,8A	Rotor: /	
Hệ số công suất/ Power factor: 0,68			Tần số/ Frequency: 50Hz
Tốc độ quay định mức/ Rating rotation speed: 880rpm			
Nhà chế tạo/ Manufacture: SIEMENS – Czech Rep			
8. Phương tiện thử nghiệm: Testing equipment:	Kyoritsu 3125A, ZZS-10A, DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.		
9. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) ° C ; (60 ± 5) % RH		
10. Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Xem trang sau See next page		
11. Tem thử nghiệm: Testing stamp No:	1274/25/ETSC		
12. Kết luận Conclusion	Các hạng mục thí nghiệm máy phát điện trên hoạt động bình thường/ The above generator test items are in normal operation		
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 06/2026 Recommended next testing period:			

Người Thực Hiện
Executor

Nguyễn Đức Tiến Luyện



Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-04/M1

Ban hành lần 2



Số/No: 801/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 17/06/2025 Trang/ Page: 2/3
-------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1/ Kiểm tra tình trạng bên ngoài/ Check out the outside condition:

Stt No	Đối tượng kiểm tra Check object	Kết quả Result	Đánh giá Evaluate
1	Nhãn mác, cảnh báo an toàn Brand, safety warning	Đầy đủ Full of Brand	Đạt/ Pass
2	Kiểm tra lắp đặt/ Check installation	Chắc chắn/ Sure	Đạt/ Pass
3	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ Check the equipments exterior	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
4	Bảng thông số máy/ Table of machine parameters	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
5	Thân máy/ Maintank	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
6	Chổi than/ Brush	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
7	Cổ góp/ Slip ring	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
8	Tình trạng các kết nối/ Connections status	Chắc chắn/ Secure	Đạt/ Pass
9	Tình trạng bề mặt kim loại/ Metal surfaces	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
10	Ký hiệu các đầu cực/ Symbols of the terminals	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
11	Dây nối đất của động cơ/ Motor ground wire	Chắc chắn/ Sure	Đạt/ Pass
12	Vệ sinh & siết lực/ Cleaning & tightening	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass

10.2/ Đo điện trở cách điện – Nhiệt độ dầu/ Insulation resistance measurement - Oil temperature: 30 °C

Đối tượng đo Testing object	Điện áp thử (VDC) Testing voltage	Giá trị đo (MΩ) Measured value		Hệ số hấp thụ DAR	Giá trị tiêu chuẩn Standard value		Đánh giá Remark
		R''15	R''60		R''60 (MΩ)	DAR	
U - Σ	500	110	170	1,54	/	≥1,3	Đạt/ Pass
V - Σ	500	110	170	1,54	/		Đạt/ Pass
W - Σ	500	110	170	1,54	/		Đạt/ Pass
Rotor - Σ	500	5,2	8,2	1,57	≥2		Đạt/ Pass

10.3/ Thử nghiệm điện áp tăng cao tần số công nghiệp/ High voltage test at 50Hz

Đối tượng thử nghiệm The object of test	Điện áp thử nghiệm/ Test voltage (kV/s)	Kết quả đo Measurement results	Đánh giá Assess
U - Σ	2,0/60	Không sụt áp No collapse of the test voltage occurs	Đạt/ Pass
V - Σ	2,0/60		Đạt/ Pass
W - Σ	2,0/60		Đạt/ Pass
Cuộn dây Rotor - E	2,0/60		Đạt/ Pass